

Số: 4351/QĐ-UBND

Long Xuyên, ngày 10 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách
03 tháng đầu năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Long Xuyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LONG XUYỀN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026 cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Nghị quyết số 144/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Long Xuyên về việc phê chuẩn dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách phường Long Xuyên năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 12619/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Long Xuyên về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách phường Long Xuyên;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tại Tờ trình số 1634/TTr-PKHTHTĐT ngày 10 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách 03 tháng đầu năm 2026 (đính kèm mẫu biểu công khai).



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính (để b/c);
- Phòng GD số 6-KBNN KV XX;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- CT và các PCT;
- Lưu: VT, ntntrang.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH




Đoàn Thị Hương Hà



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LONG XUYỀN



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH
03 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 4351/QĐ-UBND ngày 10/6/2026 của UBND phường Long Xuyên)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

UBND phường Long Xuyên công khai tình hình ước thực 03 tháng đầu năm như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Dự toán tính và phường giao		Ước thực hiện 03 tháng đầu năm		So sánh	
		Thu trên địa bàn	Thu ngân sách địa phương được hưởng	Thu trên địa bàn	Thu ngân sách địa phương được hưởng	Thu trên địa bàn	Thu ngân sách địa phương được hưởng
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
A	Tổng thu NSNN từ kinh tế trên địa bàn	499.600	363.212	212.985	123.731	42,63%	34,07%
I	Thu nội địa	499.600	363.212	212.985	123.731	42,63%	34,07%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý	-	-	11	-		
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp						
	- Thuế Tài nguyên						
	- Thuế giá trị gia tăng			11			
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt						
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý	16.320	-	7.541	1.138	46,21%	
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.540		1.485	1.138	58,46%	
	- Thuế Tài nguyên						
	- Thuế giá trị gia tăng	13.780		6.055		43,94%	
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt			1			
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	-	-	-	-		
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp						
	- Thuế Tài nguyên						
	- Thuế giá trị gia tăng						
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt						
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	198.430	197.550	85.571	85.253	43,12%	43,16%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	41.630	41.630	34.109	34.085	81,93%	81,88%
	- Thuế Tài nguyên	170		15		8,82%	
	- Thuế giá trị gia tăng	155.920	155.920	51.168	51.168	32,82%	32,82%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	710		279		39,30%	
5	Lãi phí trước bạ	60.260	60.260	12.550	12.740	12,38%	12,38%



STT	CHỈ TIÊU	Dự toán tỉnh và phường giao		Ước thực hiện 03 tháng đầu năm		So sánh	
		Thu trên địa bàn	Thu ngân sách địa phương được hưởng	Thu trên địa bàn	Thu ngân sách địa phương được hưởng	Thu trên địa bàn	Thu ngân sách địa phương được hưởng
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
6	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	9.290	9.290	1.359	1.359	14,63%	14,63%
7	Thuế thu nhập cá nhân	74.580		24.099		32,31%	
8	Thu phí, lệ phí	6.230	3.760	746	295	11,97%	7,85%
9	Thu tiền sử dụng đất	94.390	56.162	30.718	18.682	32,54%	33,26%
10	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	90					
11	Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích ... tại xã	6.380	6.380	2.041	2.041	31,99%	31,99%
12	Thu khác ngân sách	24.530	20.710	48.149	2.214	196,29%	10,69%
B	Tổng thu ngân sách địa phương	609.636	609.636	519.176	429.922	85,16%	70,52%
	<i>* Tổng thu NSDP không bao gồm (Mục II.2, III, IV, V)</i>	<i>609.636</i>	<i>609.636</i>	<i>274.591</i>	<i>185.337</i>	<i>45,04%</i>	<i>30,40%</i>
I	Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	363.212	363.212	212.985	123.731	58,64%	34,07%
	- Các khoản phân chia theo tỷ lệ điều tiết	253.712	253.712	147.940	105.073	58,31%	41,41%
	- Các khoản xã được hưởng 100%	109.500	109.500	65.045	18.658	59,40%	17,04%
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	246.424	246.424	69.684	69.684	28,28%	28,28%
1	Dự toán giao đầu năm	246.424	246.424	61.606	61.606	25,00%	25,00%
	- Thu bổ sung cân đối ngân sách	232.686	232.686	58.171	58.171	25,00%	25,00%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	13.738	13.738	3.435	3.435	25,00%	25,00%
2	Bổ sung ngoài dự toán	-	-	8.078	8.078		
	- Thu bổ sung cân đối ngân sách						
	- Thu bổ sung có mục tiêu			8.078	8.078		
III	Thu bổ sung nguồn thực hiện cải cách tiền lương	-	-	-	-		
IV	Thu chuyển nguồn	-	-	44.757	44.757		
V	Tạm thu ngân sách	-	-	191.750	191.750		

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LONG XUYỀN



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH
03 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 4351/QĐ-UBND ngày 10/6/2026 của UBND phường Long Xuyên)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

UBND phường Long Xuyên công khai tình hình ước thực 03 tháng đầu năm như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán tỉnh và phường giao	Ước thực hiện chi 03 tháng đầu năm 2026	So sánh Thực hiện chi quý I/2026
A	B	1	2	3 = 2/1
	Tổng chi NSDP (A+B)	609.636	328.776	53,93%
A	Chi cân đối ngân sách (I+II+III)	609.636	119.953	19,68%
I	Chi đầu tư phát triển	56.162		0,00%
	- Trong đó: Dành ra 10% để chi đo đạc và đăng ký đất đai lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy quy định	5.616		
	- Tiết kiệm 5% để bổ sung nguồn đầu tư công trình đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng (khoản 2, Điều 2 Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 10/12/2025)	2.527		
II	Chi thường xuyên	541.790	119.953	22,14%
1	Chi quốc phòng	5.800	1.289	22,22%
2	Chi an ninh trật tự, an toàn xã hội	5.933	1.174	19,79%
3	Chi giáo dục và đào tạo, dạy nghề	309.450	64.804	20,94%
	- Chi giáo dục	308.436	64.600	20,94%
	- Chi đào tạo	1.014	204	20,12%
4	Chi y tế, dân số và gia đình (tạm cấp dự toán cho Trạm Y tế phường Long Xuyên)		1.228	
5	Chi văn hóa - thông tin	3.779	771	20,40%
6	Chi phát thanh - truyền hình	350	10	2,86%
7	Chi thể dục - thể thao	400	72	18,00%
8	Chi hoạt động môi trường	68.378		
9	Chi hoạt động kinh tế	33.952	5.527	16,28%
10	Chi hoạt động quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	59.511	12.968	21,79%



STT	Chỉ tiêu	Dự toán tỉnh và phường giao	Ước thực hiện chi 03 tháng đầu năm 2026	So sánh Thực hiện chi quý I/2026
A	B	1	2	3 = 2/1
11	Chi đảm bảo xã hội	48.773	32.110	65,84%
12	Chi khác ngân sách	5.464		
III	Dự phòng ngân sách (2%)	11.684		
B	Tạm chi chưa đưa vào cân đối ngân sách		208.823	



Số: 1634/TTr-KTHTĐT

Long Xuyên, ngày 10 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách 03 tháng đầu năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Long Xuyên

Kính gửi: Ủy ban nhân dân phường Long Xuyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026 cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Nghị quyết số 144/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Long Xuyên về việc phê chuẩn dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách phường Long Xuyên năm 2026;

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Long Xuyên kính trình Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định Công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách 03 tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Long Xuyên.

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kính trình Ủy ban nhân dân phường Long Xuyên xem xét./. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT, HT và ĐT;
- Lưu VT, ntntrng.

TRƯỞNG PHÒNG

Đặng Hoàng Vinh